

PHIẾU TỰ ĐÁNH GIÁ CHỈ TIÊU

Họ và tên người đánh giá: Nguyễn Thị Lan

PHIẾU ĐÁNH GIÁ CHỈ TIÊU

Tiêu chí 2: Kết quả học tập của thành viên trong đơn vị:

Chỉ tiêu 1: Tối thiểu 95% thành viên trong đơn vị tuân thủ kỷ luật lao động, nội quy làm việc trong đơn vị, có tinh thần đoàn kết, hợp tác, chia sẻ và trao đổi.

1. Mô tả hiện trạng Minh chứng: Thành viên trong đơn vị có Kế hoạch tự học, tự bồi dưỡng hàng năm được Hiệu trưởng phê duyệt. Trong năm học 2023-2024 GV, NV được nhà trường, các tổ chức, đơn vị đánh giá có tỷ lệ cao các thành viên tuân thủ kỷ luật lao động, nội quy làm việc trong đơn vị, có tinh thần đoàn kết, hợp tác, chia sẻ và trao đổi trong công tác và trong chuyên môn. Thông qua báo cáo tổng kết năm học số 16/BC-TrTH, ngày 25/5/2024; Thông báo đánh giá xếp loại viên chức số 109/TB-UBND ngày 26/06/2024; Quyết định số 1485; 1486/QĐ-UBND ngày 28/06/2024 về Công nhận danh hiệu tập thể, giáo viên đạt danh hiệu lao động tiên tiến cuối năm học 2023-2024; Quyết định số 25/QĐ-UBND ngày 28/06/2024 về việc khen thưởng cho tập thể và cá nhân đã có thành tích xuất sắc trong việc thực hiện năm học 2023-2024.

2. Điểm mạnh: 100% CBQL, GV, NV tuân thủ kỷ luật lao động, nội quy làm việc trong đơn vị, có tinh thần đoàn kết, hợp tác, chia sẻ và trao đổi.

3. Tồn tại: Không.

4. Tự đánh giá: Đạt mức độ 2

Chỉ tiêu 2: Tối thiểu 95% Thành viên trong đơn vị hoàn thành đầy đủ các chương trình học tập, bồi dưỡng theo quy định của Nhà nước hoặc của đơn vị và đoàn thể được lãnh đạo đơn vị phê duyệt.

1. Mô tả hiện trạng Minh chứng: Hằng năm nhà trường tổ chức kiểm tra, đánh giá chương trình học tập, bồi dưỡng thể hiện trong Báo đề xuất nội dung chuyên đề BDTXGV, CBQL 2024-2025. 100% Thành viên trong đơn vị hoàn thành đầy đủ các chương trình học tập, bồi dưỡng theo quy định, năm học 2023-2024, được cấp có thẩm quyền công nhận tại Quyết định số 990/QĐ-SGDĐT ngày 01/8/2024 của Sở GD&ĐT công nhận kết quả BDTX cán bộ quản lý, giáo viên. Tuy nhiên, một số ít giáo viên áp dụng các nội dung bồi dưỡng vào thực tế chưa hiệu quả cao.

2. Điểm mạnh: 100% CBQL, GV, NV hoàn thành đầy đủ các chương trình học tập, bồi dưỡng theo quy định.

3. Tồn tại: Một số ít giáo viên áp dụng các nội dung bồi dưỡng vào thực tế hiệu quả chưa cao.

4. Tự đánh giá: Đạt mức độ 2

Chỉ tiêu 3: Tối thiểu 95% Thành viên trong đơn vị được đào tạo, bồi dưỡng và tham gia thực hiện chuyển đổi số trong đơn vị.

1. Mô tả hiện trạng Minh chứng: CBQL, GV, NV trong nhà trường tham gia đầy đủ các buổi học về chuyển đổi số, tham gia làm bài trắc nghiệm khảo sát thực trạng ứng dụng công nghệ thông tin đầy đủ về số lượng và chất lượng, cài đặt phần mềm VneID, Đăng ký, sử dụng chữ ký số trên ứng dụng SmartCA, xây dựng kế hoạch dạy học, thực hiện duyệt giáo án trên phần mềm Vnedu, tổng hợp đánh giá kết quả học tập của học sinh trên cơ sở dữ liệu của ngành, sử dụng học bạ số.... Giáo viên 100% tham gia chương trình chuyển đổi số quốc gia trong trường học, một số GV tham gia khóa chuyển đổi số và xây dựng bài giảng điện tử E-Leaning có giấy chứng nhận. Tuy nhiên, công tác đào tạo, bồi dưỡng chưa đồng bộ, chủ yếu là học hỏi lẫn nhau trong đơn vị.

2. Điểm mạnh: 100% CBQL, GV, NV tích cực học tập về chuyển đổi số, tham gia các phong trào, cuộc vận động, thực hiện nhiệm vụ công tác mạnh mẽ và hiệu quả.

3. Tồn tại: Công tác đào tạo, bồi dưỡng chưa đồng bộ.

4. Tự đánh giá: Đạt mức độ 2

Chỉ tiêu 4: Tối thiểu 70% Thành viên trong đơn vị trình độ ngoại ngữ hoặc tiếng dân tộc thiểu số đáp ứng yêu cầu công việc hoặc vị trí việc làm (không bao gồm thành viên trong đơn vị là tổ chức kinh tế).

1. Mô tả hiện trạng Minh chứng: CBQL, GV 17 người có chứng chỉ ngoại ngữ; 11 người có chứng chỉ tiếng dân tộc, 10 người là GV dân tộc, đáp ứng yêu cầu công việc hoặc vị trí việc làm. Sử dụng các phần mềm quản lý, phần mềm thiết kế giáo án điện tử phục vụ công tác giảng dạy, đạt hiệu quả cao. Tuy nhiên, kỹ năng giao tiếp bằng tiếng dân tộc còn hạn chế (chứng chỉ lưu tại hồ sơ cá nhân, có trên phần mềm Temis).

2. Điểm mạnh: 70% CBQL, GV trong nhà trường có chứng chỉ ngoại ngữ, tiếng dân tộc, GV dân tộc đáp ứng nhu cầu công việc, vị trí việc làm.

3. Tồn tại: Kỹ năng giao tiếp bằng tiếng dân tộc còn hạn chế.

4. Tự đánh giá: Đạt mức độ 2.

Chỉ tiêu 5: Tối thiểu 95% Thành viên trong đơn vị đạt danh hiệu “Lao động tiên tiến” (theo Luật Thi đua, Khen thưởng số 06/2022/QH15) trở lên.

1. Mô tả hiện trạng Minh chứng: CBQL, GV, NV 100% được đánh giá xếp loại thi đua theo Kết quả đánh giá xếp loại thi đua năm học 2023-2024 tại Quyết định số 1485; 1486/QĐ- UBND ngày 28/06/2024 về việc Công nhận danh hiệu tập thể, cá nhân lao động tiên tiến năm học 2023-2024; Quyết định số 1487/QĐ-UBND, ngày 28/6/2024 về việc công nhận chiến sĩ thi đua cấp cơ sở cho các cá nhân năm học 2023-2024. Số CBQL, GV được công nhận CSTĐ -

7/30 người tỷ lệ 23,3%; LĐTT 35/35 người tỷ lệ 100%;

2. Điểm mạnh: Có 100 % thành viên trong đơn vị đạt danh hiệu "Lao động tiên tiến" (theo Luật Thi đua, Khen thưởng số 06/2022/QH 15).

3. Tồn tại: Không

4. Tự đánh giá: Đạt mức 2

Kết luận về Tiêu chí 2:

Ưu điểm: Nhà trường tuân thủ kỷ luật lao động, nội quy làm việc trong đơn vị, có tinh thần đoàn kết, hợp tác, chia sẻ và trao đổi. Nhà trường hoàn thành đầy đủ các chương trình học tập, bồi dưỡng theo quy định của nhà nước. Cán bộ giáo viên và nhân viên được đào tạo, bồi dưỡng và tham gia thực hiện chuyển đổi số trong đơn vị. 70% thành viên có trình độ ngoại ngữ hoặc tiếng dân tộc.

Hạn chế: Việc giao tiếp bằng tiếng dân tộc và sử dụng kiến thức về ngoại ngữ trong công việc còn chưa nhiều.

*** Số chỉ tiêu đạt mức độ 2: 5/5**

Ngày 08 tháng 01 năm 2025

NGƯỜI ĐÁNH GIÁ

Nguyễn Thị Lan